

KẾ HOẠCH
Thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn xã Đắk Long năm 2026

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh về thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026, UBND xã Đắk Long ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn xã, như sau:

I. THỰC TRẠNG HỘ NGHÈO ĐẾN NGÀY 31/12/2025 (theo Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Đắk Long công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách thoát nghèo, thoát cận nghèo định kỳ cuối năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã), trong đó:

1. Tổng số hộ nghèo 127 hộ, chiếm tỷ lệ 7,61% (các thôn: Đắk Tu 18 hộ, Pêng Blong 10 hộ, Long Yên 04 hộ, Đắk Xây 12 hộ, Đắk Ák 23 hộ, Măng Tách 11 hộ, Vai Trang 18 hộ, Dục Lang 20 hộ, Đắk Ôn 11 hộ).

2. Tổng số hộ cận nghèo 105 hộ, chiếm tỷ lệ 6,29% (các thôn: Đắk Tu 28 hộ, Pêng Blong 12 hộ, Long Yên 04 hộ, Đắk Xây 4 hộ, Đắk Ák 34 hộ, Măng Tách 05 hộ, Vai Trang 04 hộ, Dục Lang 8 hộ, Đắk Ôn 06 hộ).

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2026; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu giảm nghèo được giao.

- Phát huy tối đa và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; lồng ghép với các chương trình, dự án và nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện giảm nghèo đa chiều, bao trùm và bền vững; hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo nâng cao thu nhập, từng bước vượt mức sống tối thiểu và giảm mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát thực trạng phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo theo nguyên nhân nghèo, khả năng lao động và mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản đã được phê duyệt; bảo đảm hỗ trợ đúng đối tượng, đúng nhu cầu, tránh chồng chéo, dàn trải.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, xác định người nghèo là chủ thể của quá trình giảm nghèo; lấy kết quả nâng cao thu nhập và cải thiện điều kiện sống của hộ nghèo làm thước đo hiệu quả.

- Căn cứ nguyên nhân nghèo, khả năng lao động và mức độ thiếu hụt của từng hộ để xây dựng phương án hỗ trợ cụ thể, khả thi; tập trung vào các giải pháp tăng thu nhập và giảm thiểu hụt dịch vụ xã hội cơ bản nhằm bảo đảm kết quả giảm nghèo thực chất, bền vững.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực từ các chương trình, dự án; thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Đạt chỉ tiêu giảm nghèo năm 2026 để góp phần hoàn thành mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể: Phấn đấu đến ngày 31/12/2026 giảm 30 hộ nghèo, còn lại 97 hộ nghèo, chiếm 5,76%. *(có phụ lục kèm theo)*

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

- **Phòng Kinh tế tham mưu** triển khai thực hiện Dự án 2 (Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo); Tiểu dự án 1- Dự án 3 (Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp); Tiểu dự án 1-Dự án 7 (Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình); Tiểu dự án 2 - Dự án 7 (Giám sát đánh giá thực hiện Chương trình).

- **Phòng Văn hóa - Xã hội xã tham mưu** triển khai thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 3 (Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng); Tiểu dự án 1 - Dự án 4 (Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn; Tiểu dự án 3 - Dự án 4 (hỗ trợ việc làm bền vững); Tiểu dự án 1 - Dự án 6 (Giảm nghèo về thông tin); Tiểu dự án 2 - Dự án 6 (truyền thông về giảm nghèo đa chiều).

*** Thời gian thực hiện: Năm 2026.**

2. Thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo theo nhóm đối tượng:

2.1. Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo hưởng trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội:

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất theo quy định; hỗ trợ giảm mức thiếu hụt tiếp cận thông tin.

*** Phòng Văn hóa - Xã hội xã triển khai thực hiện thường xuyên.**

- Tuyên truyền, vận động người nghèo, cận nghèo đang hưởng trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội hiểu chính sách giảm nghèo để chủ động thoát nghèo.

*** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, Trưởng các thôn triển khai thực hiện thường xuyên.**

- Tạo nguồn quỹ để hỗ trợ cải thiện điều kiện sống của các hộ đảm bảo mức sống tối thiểu theo chuẩn nghèo đa chiều.

*** Các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc xã triển khai thực hiện thường xuyên.**

2.2. Đối với hộ có thành viên trong độ tuổi lao động có khả năng lao động nhưng chưa có việc làm ổn định hoặc làm công ăn lương nhưng không có hợp đồng lao động:

- Tổ chức triển khai các hoạt động phát triển thị trường lao động, tăng cường kết nối cung - cầu lao động thông qua các phiên giao dịch việc làm, tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; hỗ trợ người lao động tiếp cận thông tin thị trường lao động, chính sách việc làm và các nguồn vốn vay tạo việc làm theo quy định; hỗ trợ kết nối việc làm trong và ngoài tỉnh, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

*** Phòng Văn hóa - Xã hội xã triển khai thực hiện thường xuyên.**

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng lao động nông nghiệp theo hướng hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp, có tay nghề cao, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp thông minh, nông nghiệp xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu; đồng thời tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã và thị trường lao động, tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết việc làm sau đào tạo.

*** Phòng Văn hóa - Xã hội xã triển khai thực hiện trong Quý II/2026.**

- Tổ chức triển khai hỗ trợ phát triển sản xuất và đa dạng hóa sinh kế; tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất ưu tiên các dự án liên kết sản xuất gắn với chuỗi giá trị,

phát huy vai trò của doanh nghiệp, hợp tác xã và cộng đồng dân cư; khuyến khích ứng dụng khoa học - kỹ thuật, đổi mới phương thức sản xuất, phát triển sản phẩm chủ lực, đặc trưng địa phương nhằm phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo.

*** Phòng Kinh tế xã triển khai thực hiện trong Quý II/2026.**

- Triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách theo quy định; tạo điều kiện để người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm và cải thiện đời sống.

*** Phòng Kinh tế xã, Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Đắk Glei, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện thường xuyên.**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở có nhu cầu hỗ trợ xây mới, sửa chữa để vận động nguồn lực xã hội hóa và nguồn Quỹ vì người nghèo để hỗ trợ sửa chữa, xây mới góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

*** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, Trưởng các thôn triển khai thực hiện trong Quý II/2026.**

2.3. Đối với hộ có tỷ lệ người phụ thuộc trong tổng số nhân khẩu lớn hơn 50%:

- Giảm áp lực gánh nặng phụ thuộc:

+ Đối với trẻ em: Thực hiện đầy đủ chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác theo quy định; tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên và các chính sách khác. Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng trẻ em; tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng.

*** Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Đắk Glei, các tổ chức chính trị - xã hội xã triển khai thực hiện thường xuyên.**

+ Đối với người già/yếu thế: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất theo quy định; bảo đảm hỗ trợ tiếp cận và sử dụng hiệu quả các dịch vụ xã hội cơ bản như BHYT, chăm sóc sức khỏe.

*** Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội xã triển khai thực hiện thường xuyên.**

- Tăng thu nhập cho lao động chính:

+ Tập trung hỗ trợ lao động chính trong hộ tiếp cận việc làm ổn định thông

qua kết nối với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trong và ngoài địa phương; ưu tiên việc làm có hợp đồng lao động, thu nhập ổn định.

+ Hỗ trợ đào tạo nghề ngắn hạn, bồi dưỡng kỹ năng phù hợp với điều kiện từng hộ; chú trọng các ngành nghề có khả năng tạo thu nhập như: chăn nuôi, trồng trọt, chế biến thực phẩm, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp.

*** Phòng Văn hóa - Xã hội xã triển khai thực hiện thường xuyên.**

+ Hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn sử dụng vốn hiệu quả, hạn chế rủi ro.

*** Phòng Kinh tế xã triển khai thực hiện thường xuyên.**

+ Khuyến khích phát triển kinh tế hộ, tổ hợp tác, mô hình liên kết sản xuất; nhân rộng các mô hình sinh kế hiệu quả.

*** Phòng Kinh tế xã triển khai thực hiện thường xuyên.**

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo khó khăn về nhà ở có nhu cầu hỗ trợ xây mới, sửa chữa để vận động nguồn lực xã hội hóa và nguồn Quỹ vì người nghèo để hỗ trợ sửa chữa, xây mới góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

*** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Trưởng các thôn triển khai thực hiện trong Quý II/2026.**

2.4. Đối với hộ có thành viên ngoài độ tuổi lao động, không có khả năng lao động, hộ neo đơn, thường xuyên đau ốm:

- Hỗ trợ tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; đảm bảo 100% được cấp thẻ BHYT và được khám chữa bệnh kịp thời.

- Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cải thiện điều kiện sống, nhà ở, nhu yếu phẩm thiết yếu.

- Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, giúp đỡ thường xuyên từ cộng đồng, phát huy vai trò các hội đoàn thể.

*** Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể, Trưởng thôn triển khai thực hiện thường xuyên.**

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Kinh tế xã: Là cơ quan thường trực tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và Trưởng thôn tổ chức thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả định kỳ và

đột xuất. Phân bổ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho các phòng, ban thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo giảm nghèo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các phòng ban chuyên môn, trung tâm thuộc xã, Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Đắk Glei: Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này và kết quả xác định giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo của năm 2026, có trách nhiệm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các công việc, nhiệm vụ đạt kết quả.

3. Trưởng các thôn: Thực hiện rà soát, xác định giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ nông lâm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn thôn theo định kỳ hàng năm. Phối hợp triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững. Trực tiếp chuyển tải các chủ trương, chính sách của Nhà nước (*vốn vay, kỹ thuật, đào tạo nghề, giải quyết việc làm,...*) đến từng hộ, giúp người dân hiểu rõ để chủ động tiếp cận; phản ánh đúng nguyện vọng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ nông lâm nghiệp có mức sống trung bình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2026 trên địa bàn xã Đắk Long./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh (b/c);
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- UBNDTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã;
- CVP HĐND&UBND xã;
- Thôn trưởng các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Bình